

Số: 08/2022/QĐST-DS

Yên Mô, ngày 23 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ: tổ dân phố P, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Đoàn Sĩ T2, sinh năm 1990, chị Lê Thị P, sinh năm 1991; địa chỉ: tổ dân hỏ P, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh T2, chị P: Ông Đặng Văn Dư, luật sư, địa chỉ: Văn phòng luật sư Đặng Dư và cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- UBND thị trấn Y; Địa chỉ: Thị trấn Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Viết M – Chủ tịch UBND thị trấn Yên Thịnh. Người đại diện theo ủy quyền của ông Đặng Viết M : Ông Phạm Ngọc H – Phó chủ tịch UBND thị trấn Yên Thịnh.

- Chị Đinh Thị H2, sinh năm 1985; địa chỉ: tổ dân phố P, thị trấn Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị P, anh Đoàn Sỹ T2 phải tháo dỡ các công trình gồm tường bao, sân gạch và mái tôn để trả lại mặt bằng diện tích 1.3m² đất cho gia đình anh Nguyễn Văn T. Kích thước các công trình phải tháo dỡ trên diện tích 1.3m² đất là hình tam giác một cạnh giáp đất rãnh thoát nước là 6,41m; một cạnh giáp đất nhà anh T là 6,42m và một cạnh giáp đất ông Minh là 0,42m. (có sơ đồ kèm theo).

2.2. Về chi phí thẩm định, đo đạc và định giá:

Tổng số tiền chi phí thẩm định, đo đạc và định giá là 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng), trong đó anh T đã nộp chi phí số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng); chị P đã nộp chi phí số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Chị P phải chịu số tiền chi phí thẩm định, đo đạc là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Anh T phải chịu số tiền chi phí thẩm định, đo đạc là 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Đối trừ số tiền chị P, anh T đã nộp thì chị P phải thanh toán lại cho anh T số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị P, anh Đoàn Sỹ T2 nộp án phí dân sự là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2021/0006207 ngày 11/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Mô.
- Các đương sự;
- Luật sư
- Chi cục THSDS huyện Yên Mô
- Lưu hồ sơ vụ án.

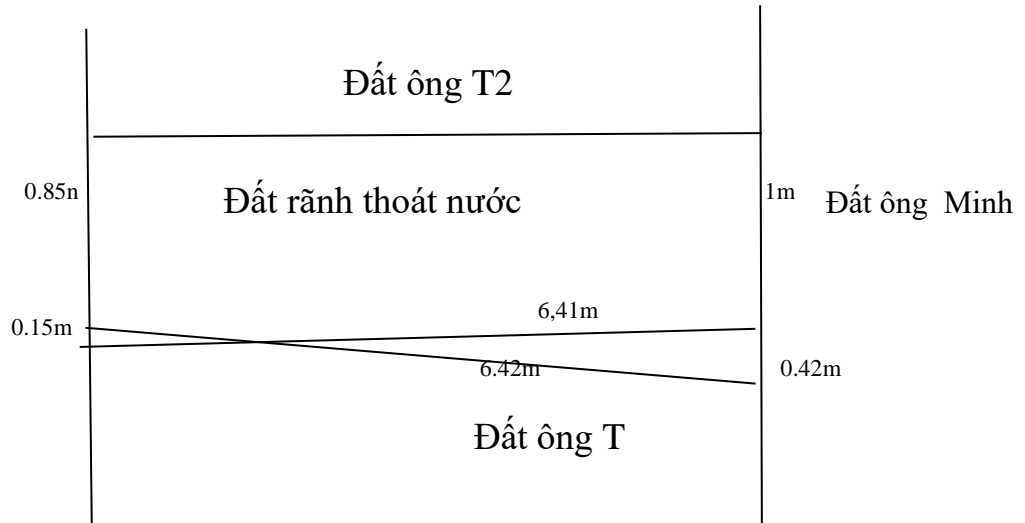
THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa

SƠ ĐỒ

Kèm theo Quyết định số 08/2022/DSST ngày 23/9/2022



--

Phần đất rãnh thoát nước đang xây dựng trên đất ông T.

GD chị P phải tháo dỡ các công trình đang xây dựng trên DT này.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa